**PHÒNG GD & ĐT QUẬN ĐỐNG ĐA**

TRƯỜNG THCS LÁNG HẠ

**HƯỚNG DẪN CHỮA PHIẾU BÀI TẬP (tuần 17/2 – 23/2)**

**Môn: Ngữ Văn 8**

***ĐỀ SỐ 1***

**Phần đọc- hiểu (5 điểm)**

**Câu 1 (0,25 điểm)**

* Mức tối đa: Phương án B
* Mức không đạt: Lựa chọn phương án khác hoặc không trả lời

**Câu 2 (0,25 điểm)**

* Mức tối đa: Phương án B
* Mức không đạt: Lựa chọn phương án khác hoặc không trả lời

**Câu 3 (0,25 điểm)**

* Mức tối đa: Phương án C
* Mức không đạt: Lựa chọn phương án khác hoặc không trả lời

**Câu 4 (0,25 điểm)**

* Mức tối đa: Phương án D
* Mức không đạt: Lựa chọn phương án khác hoặc không trả lời

**Câu 5. (2 điểm)**

Ý 1.

* Mức tối đa: Chỉ ra được bố cục ba phần chính xác qua việc xác định các ranh giới...(0,5đ)
* Mức chưa tối đa: Nêu được bố cục 3 phần mà không chỉ ra (0,25đ)
* Mức không đạt: Lựa chọn cách trả lời không đúng hoặc không trả lời

Ý 2.

* Mức tối đa: Đặt tiêu đề phù hợp với nội dung nhưng chưa hay (0,5đ)

Học sinh đặt được tiêu để hay, phù hợp với nội dung, sáng tạo (0,5đ)

VD: Người thầy đạo cao đức trọng, Chu Văn An - người thầy mẫu mực...

* Mức chưa tối đa: Đặt tiêu đề phù hợp với nội dung nhưng chưa hay (0,25đ)
* Mức không đạt: Không trả lời hoặc trả lời không đúng

Ý 3.

* Mức tối đa: Học sinh xác định và phân tích được cấu tạo ngữ pháp

Ông/ nhiều lần can ngăn (nhưng) vua / không nghe." (0,25đ)

CN VN CN VN (Câu ghép)

* Mức không đạt: Không trả lời hoặc trả lời không đúng

**Câu 6.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiêu chí đánh giá | Điểm giỏi  (1,75 > 2đ) | Điểm khá  (1 >1,5đ) | Điểm TB  (0,5>1đ) | Điểm yếu  (0>< 0,5đ) |
| Hình thức, kĩ năng  (0,5đ) | - Đúng hình thức đoạn văn, chữ viết sạch đẹp, không mắc quá 2 lỗi các loại, dung lượng hợp lý.  - Dựng đoạn và liên kết đoạn tốt, mạch lạc | - Đúng hình thức đoạn văn, chữ viết sạch đẹp, không mắc quá 3 lỗi các loại, dung lượng hợp lý.  - Dựng đoạn và liên kết đoạn tốt, mắc vài lỗi diễn đạt | - Đúng hình thức đoạn văn, chữ xấu, mắc vài lỗi  - Hình thức đoạn không rõ, diễn đạt kém | - Không đúng hình thức đoạn, chữ xấu, mắc nhiều lỗi, viết được vài câu... |
| Nội dung  (1,đ)          (0,5đ) | - Cảm nhận được thầy giáo Chu Văn An là người thầy đạo cao đức trọng, người thầy mẫu mực vừa tài giỏi, vừa đức độ, thanh bạch và tiết tháo, hết lòng vì nước vì dân. Ông là một trong số rất ít bậc hiền nho được thờ ở Văn Miếu  - Thể hiện tình cảm yêu mến, kính trọng, phát huy tinh thần hiếu học của dân tộc  - Sử dụng được 2 từ cùng trường từ vựng chỉ phẩm chất tính cách.  Gạch chân.. | - Cảm nhận được những phẩm chất cao đẹp của thầy Chu Văn An song nội dung chưa thật đầy đủ  - Sử dụng được 2 từ cùng trường từ vựng trở chỉ phẩm chất tính cách.  Gạch chân.. | - Cảm nhận được những phẩm chất cao đẹp của thầy Chu Văn An song nội dung còn sơ sài | - Chưa cảm nhận được những phẩm chất cao đẹp của thầy giáo Chu  Văn An. |

**II. Phần tạo lập văn bản (5 điểm)**

* **Hình thức, kĩ năng (0,5 đ)**
* Mức tối đa:
  1. Tạo được bố cục khoa học, chữ viết sạch đẹp, mắc không quá 3 lỗi các loại.
  2. Biết làm một bài văn thuyết minh theo yêu cầu của đề
  3. Sử dụng các phương pháp thuyết minh hợp lý, có hiệu quả.
  4. Dung lượng hợp lý.
* Mức chưa tối đa: HS chưa hoàn thiện bố cục bài viết (ví dụ thiếu kết bài) hoặc các ý trong phần thân bài chưa chia tách hợp lí hoặc chữ viết xấu, không rõ ràng, mắc nhiều lỗi chính tả.
* Mức không đạt: Không trả lời hoặc trả lời không đúng
* **Nội dung (4,5đ)**

1. Mở bài (0,5 điểm)

* Mức tối đa: HS biết giới thiệu chung về đồ dùng học tập một cách hấp dẫn, ấn tượng, có sự sáng tạo
* Mức chưa tối đa (0,25): HS biết giới thiệu chung về đồ dùng học tập phù hợp nhưng chưa hay, còn mắc lỗi về diễn đạt, dùng từ
* Không đạt: Lạc đề, mở bài không đạt yêu cầu, sai cơ bản về các kiến thức đưa ra, hoặc không có mở bài

2. Thân bài (3,5 điểm)

* Mức tối đa:
  1. - Đặc điểm và cấu tạo của đồ dùng học tập (2,0 điểm)
     1. +Hình dạng
     2. +Màu sắc
     3. +Cấu tạo của từng phần
     4. +Tác dụng của từng phần
  2. - Giới thiệu về tác dụng và lợi ích của đồ dùng học tập đó
  3. - Phân loại
  4. - Cách sử dụng và bảo quản đồ dùng học tập của mình
* Mức chưa tối đa (1,5 điểm): Chỉ đảm bảo được một trong số các nội dung trên
* Không đạt: Không làm bài hoặc lạc đề

3. Kết bài (0,5 điểm)

* Mức tối đa: Khẳng định về vị trí của đồ dùng học tập đối với người học sinh trong hiện tại và tương lai
* Mức chưa tối đa (0,25 điểm): Khẳng định về vị tri của đồ dùng học tập trong hiện tại và tương lai chưa sáng tạo, hoặc chưa đưa ra được bài học với mỗi người
* Không đạt: Kết bài không đạt yêu cầu, sai cơ bản về các kiến thức đưa ra hoặc không có kết bài

\* Sáng tạo: Thưởng điểm cho bài viết sáng tạo, có ý tưởng hay, độc đáo, phù hợp (0,5đ)